

Bản án số: **12/2022/HS-PT**

Ngày 21-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Hồng Giang;

Các Thẩm phán: Ông Đặng Minh Tuấn và bà Trần Thị Nhài.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khánh Tùng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Ông Lưu Thái Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 129/2021/TLPT-HS ngày 01/11/2021, đối với bị cáo Nguyễn Tùng D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 472/2021/HSST, ngày 23/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị cáo có kháng cáo:

NGUYỄN TÙNG D, tên gọi khác: Không; sinh ngày 05/02/1997, tại Thái Nguyên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 25, phường PĐP, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Phạm Thị Lệ T; có vợ là Nguyễn Thị L và 01 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/6/2021 đến ngày 23/6/2021, được tại ngoại tại địa phương cho đến nay, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 12 giờ ngày 15/6/2021, Công an phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 05, phường QT, thành phố TN thì phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, nam thanh niên khai là Nguyễn Tùng D. Quá trình kiểm tra, phát hiện tại túi quần phía trước bên phải của D đang mặc có 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa

01 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng. D khai là ma túy hồng phiến và ma túy đá để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng: Viên nén màu hồng thu giữ của D có khối lượng 0,103 gam, được niêm phong ký hiệu D1 gửi giám định; số chất tinh thể màu trắng thu giữ của D có khối lượng 0,360 gam, lấy 0,232 gam cho vào bì niêm phong ký hiệu D2 gửi giám định, còn 0,128 gam cho vào bì niêm phong ký hiệu D3 lưu kho.

Tại Kết luận giám định số 1017/KL-KTHS ngày 24/6/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Mẫu viên nén màu hồng trong phong bì niêm phong ký hiệu D1 gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,103 gam; mẫu chất tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu D2 gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,360 gam.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo khai nhận như sau: Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 15/6/2021, D đi xe ôm từ nhà ở của mình đến khu vực tổ 5, phường QT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên, với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, D gặp và mua 01 gói ma túy gồm 01 viên ma túy hồng phiến và ma túy đá của 01 người đàn ông không quen biết, với giá 150.000 đồng. D cất gói ma túy vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc, rồi đi bộ tìm nơi sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Cơ quan Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 472/2021/HSST, ngày 23/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử bị cáo Nguyễn Tùng D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tùng D 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành bản án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 06/10/2021, bị cáo Nguyễn Tùng D kháng cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án:

Quá trình điều tra và tại các phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình 07 Giấy chứng nhận hiến máu tình nguyện được Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện Thái Nguyên chứng nhận và Giấy chứng nhận tiếp sức người bệnh của Trường Đại học Y,

Dược Thái Nguyên, đây là tình tiết mới phát sinh tại phiên tòa phúc thẩm, do vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, do vậy, có căn cứ để giảm nhẹ một phần mức hình phạt tù cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm theo hướng giảm một phần mức hình phạt tù cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với kết luận của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo gửi trong thời hạn và đúng theo thủ tục quy định, nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 12 giờ ngày 15/6/2021, tại tổ 5, phường QT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên, bị cáo Nguyễn Tùng D đã có hành vi tàng trữ trái phép **0,463** gam Methamphetamine, với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Với hành vi nêu trên, bị cáo đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt tù của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, quá trình điều tra và tại các phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ sự ăn năn hối cải. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình 07 Giấy chứng nhận hiến máu tình nguyện được Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện Thái Nguyên chứng nhận và Giấy chứng nhận tiếp sức người bệnh của Trường Đại học Y-Dược Thái Nguyên, đây là tình tiết mới phát sinh tại phiên tòa phúc thẩm, do vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 18 tháng tù là thỏa đáng, đúng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, nhưng xét thấy bị cáo đang là sinh viên, trong quá trình học tập tại nhà trường đã có nhiều công lao

đóng góp được các Cơ quan chức năng ghi nhận, số lượng ma túy tàng trữ không nhiều, bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ vợ đang mang thai. Để thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước đối với người lần đầu phạm tội, ăn năn hối cải và động viên khuyến khích bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về hòa nhập với cộng đồng, nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, theo hướng giảm nhẹ một phần mức hình phạt tù cho bị cáo.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, do vậy bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tùng D, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 472/2021/HSST, ngày 23/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên về mức hình phạt tù đối với bị cáo như sau:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tùng D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tùng D **12** (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án, được trừ đi thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 15/6/2021 đến ngày 23/6/2021.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Tùng D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 472/2021/HSST, ngày 23/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày tuyên án 21/01/2022./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND thành phố Thái Nguyên;
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THADS Tp. Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vương Hồng Giang

